

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến thức cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Phạm Đồng Minh Anh				
2	Phạm Minh Anh				
3	Nguyễn Vinh Duy				
4	Trần Thu Hà				
5	Vũ Lê Ngân Hà				
6	Chu Lê Phương Linh				
7	Nguyễn Khánh Linh				
8	Nguyễn Vũ Tiến Nam				
9	Phan Thị Thanh Nga				
10	Nguyễn Thị Kim Ngân				
11	Nguyễn Lan Phương				
12	Mạc Như Quỳnh				
13	Nguyễn Phương Thủy				
14	Cao Quỳnh Trang				
15	Hoàng Phương Trang				
16	Nguyễn Hoàng Kiều Trang				
17	Nguyễn Huyền Trang				
18	Trịnh Thị Thủy Tú				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Phạm Đồng Minh Anh				
2	Phạm Minh Anh				
3	Nguyễn Vinh Duy				
4	Trần Thu Hà				
5	Vũ Lê Ngân Hà				
6	Chu Lê Phương Linh				
7	Nguyễn Khánh Linh				
8	Nguyễn Vũ Tiến Nam				
9	Phan Thị Thanh Nga				
10	Nguyễn Thị Kim Ngân				
11	Nguyễn Lan Phương				
12	Mạc Như Quỳnh				
13	Nguyễn Phương Thủy				
14	Cao Quỳnh Trang				
15	Hoàng Phương Trang				
16	Nguyễn Hoàng Kiều Trang				
17	Nguyễn Huyền Trang				
18	Trịnh Thị Thủy Tú				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Phạm Đồng Minh Anh					
2	Phạm Minh Anh					
3	Nguyễn Vinh Duy					
4	Trần Thu Hà					
5	Vũ Lê Ngân Hà					
6	Chu Lê Phương Linh					
7	Nguyễn Khánh Linh					
8	Nguyễn Vũ Tiến Nam					
9	Phan Thị Thanh Nga					
10	Nguyễn Thị Kim Ngân					
11	Nguyễn Lan Phương					
12	Mạc Như Quỳnh					
13	Nguyễn Phương Thủy					
14	Cao Quỳnh Trang					
15	Hoàng Phương Trang					
16	Nguyễn Hoàng Kiều Trang					
17	Nguyễn Huyền Trang					
18	Trịnh Thị Thủy Tú					

Giảng viên chấm thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: AT ĐA-TH K43

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Phạm Đồng Minh Anh					
2	Phạm Minh Anh					
3	Nguyễn Vinh Duy					
4	Trần Thu Hà					
5	Vũ Lê Ngân Hà					
6	Chu Lê Phương Linh					
7	Nguyễn Khánh Linh					
8	Nguyễn Vũ Tiến Nam					
9	Phan Thị Thanh Nga					
10	Nguyễn Thị Kim Ngân					
11	Nguyễn Lan Phương					
12	Mạc Như Quỳnh					
13	Nguyễn Phương Thuỳ					
14	Cao Quỳnh Trang					
15	Hoàng Phương Trang					
16	Nguyễn Hoàng Kiều Trang					
17	Nguyễn Huyền Trang					
18	Trịnh Thị Thuỷ Tú					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỂM DANH

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Môn học:

Lớp: AT ĐA-TH K43

[illegible]

[illegible]